

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔNG HẢI  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 26-11-2021

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Quang Minh Nghiêm.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Nguyễn Minh Hoàng, ông Lê Văn Lil.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trương Quốc Đại là thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa:*** Ông Châu Hoa Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 200/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2021/QĐXX-ST ngày 21 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Tạ Hồng Đ, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp GC, xã ĐH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

**Bị đơn:** Anh Tô Văn H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp GC, xã ĐH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

(chị Đ vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh H vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo đơn khởi kiện ngày 16/4/2021, trong quá trình tố tụng, chị Tạ Hồng Đ trình bày:***

*Về hôn nhân:* Chị với anh H chung sống vào năm 1994 trên tinh thần tự nguyện, được cha mẹ tổ chức đám theo phong tục tại địa phương nhưng đến nay không đăng ký kết hôn.

Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, chị và anh H có 02 người con chung. Tuy nhiên, những năm gần đây giữa chị và anh H phát sinh nhiều mâu thuẫn, anh H có người phụ nữ khác nên trong cuộc sống hàng ngày giữa chị với anh H thường mâu thuẫn, cãi nhau, cuộc sống luôn căng thẳng không còn hạnh phúc. Chị và anh H cũng nhiều lần hòa giải để tiếp tục chung sống nhưng không thành. Nay chị

không còn tình cảm với anh H, tiếp tục chung sống không còn hạnh phúc nên yêu cầu ly hôn.

*Về con:* Chị và anh H có 02 người con là Tô Hồng M, sinh năm 1995 và Tô Hồng Q, sinh năm 2002. Hiện nay hai người con đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về tài sản chung và nợ:* chị và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Tô Văn H vắng mặt trong quá trình tố tụng nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu phát biểu: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án thấy rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định. Bị đơn chưa chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án.

### ***Ý kiến về giải quyết vụ án:***

*Về hôn nhân:* Năm 1994, chị Đ và anh H chung sống trên tinh thần tự nguyện, có tổ chức đám theo phong tục tại địa phương nhưng đến nay chưa đăng ký kết hôn nên hôn nhân của chị Đ và anh H không hợp pháp. Nay chị Đ yêu cầu ly hôn với anh H. Căn cứ vào Điều 14, 53 Luật hôn nhân và gia đình không công nhận chị Đ và anh H là vợ chồng.

*Về con:* hai người con Tô Hồng M, sinh năm 1995 và Tô Hồng Q, sinh năm 2002 đã thành niên nên không xem xét.

*Về tài sản và nợ:* chị Đ không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân chị Đ nộp theo quy định của pháp luật.

### **NH ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhđịnh:

[1] Về tố tụng: chị Tạ Hồng Đ khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Tô Văn H, anh H có địa chỉ tại ấp GC, xã ĐH, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Chị Tạ Hồng Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh H được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Năm 1994, chị Đ và anh H tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau nhưng đến nay không đăng ký kết hôn. Do đó, hôn nhân của chị Đ và

anh H là không hợp pháp. Nay chị Đ yêu cầu ly hôn với anh H, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 14, Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình, tuyên bố không công nhận chị Tạ Hồng Đ và anh Tô Văn H là vợ chồng.

[2.2] Về con: hai người con Tô Hồng M, sinh năm 1995 và Tô Hồng Q, sinh năm 2002 đã thành niên nên không xem xét.

[2.3] Về tài sản và nợ: chị Đ không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về án phí: chị Tạ Hồng Đ phải nộp số tiền 300.000 đồng, được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 14, 53 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Tạ Hồng Đ và anh Tô Văn H là vợ chồng.

2. Về con: hai người con Tô Hồng My, sinh năm 1995 và Tô Hồng Quyên, sinh năm 2002 đã thành niên nên không xem xét.

3. Về tài sản chung và nợ: chị Tạ Hồng Đ và anh Tô Văn H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí chị Tạ Hồng Đ nộp số tiền 300.000 đồng, chị Tạ Hồng Đ đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001754 ngày 01/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải được chuyển thu án phí.

Án xử công khai, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nH:**

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông Hải;
- Các đương sự;
- Lưu.

**Quang Minh Nghiêm**